

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 37/2008/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

PHÊ DUYỆT CHƯƠNG TRÌNH PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỪ NĂM 2008 ĐẾN
NĂM 2012

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2008 đến năm 2012.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật ban hành kèm theo Quyết định này.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

THỦ TƯỚNG

Nơi

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Thành viên Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL của Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCD TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội; - Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Website Chính phủ, Người phát ngôn của Thủ tướng Chính phủ, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, XDPL (5b).

nhận:

Nguyễn Tấn Dũng

CHƯƠNG TRÌNH

PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỪ NĂM 2008 ĐẾN NĂM 2012

(Ban hành kèm theo Quyết định số 37 /2008/QĐ-TTg ngày 12 tháng 03 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ)

A. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; đổi mới phương thức tổ chức thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tuyên truyền kịp thời, thường xuyên nội dung pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn; tổ chức có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên toàn quốc, góp phần thực hiện nếp sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

Đến hết năm 2012, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phấn đấu đạt được các mục tiêu cụ thể sau đây:

a) Từ 80 - 90% người dân trên toàn quốc được tuyên truyền pháp luật chung và các văn bản pháp luật chuyên ngành liên quan đến từng nhóm dân cư theo các địa bàn và đối tượng khác nhau;

b) Từ 95% cán bộ, công chức, viên chức trở lên được trang bị kiến thức pháp luật thuộc lĩnh vực hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của mình;

c) 95% người sử dụng lao động được tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp; 70% người lao động được tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân và người lao động;

d) 100% cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang nhân dân được trang bị kiến thức pháp luật về an ninh, quốc phòng và các quy định pháp luật khác liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ;

đ) 95% thanh thiếu niên được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan trực tiếp tới đối tượng này;

e) Từ 95% - 100% văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài ở Việt Nam được tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp.

II. YÊU CẦU

1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, là nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng.

2. Kế thừa kết quả, bảo đảm tính liên tục và phát triển trong việc thực hiện các nội dung, hình thức, biện pháp tuyên truyền cho các đối tượng đã được đề ra trong Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2003 đến năm 2007.

3. Tiếp tục đa dạng hoá các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm sự kết hợp hài hoà giữa hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật truyền thống và những hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật mới đang được áp dụng có hiệu quả trong thực tiễn; lựa chọn nội dung pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn.

4. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phải đảm bảo tính đồng bộ, toàn diện, phù hợp, hiệu quả. Chương trình không chỉ cung cấp thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật mà còn bao gồm cả vận động cán bộ, nhân dân chấp hành pháp luật nhằm mục đích nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ, nhân dân, hạn chế vi phạm pháp luật.

5. Gắn giáo dục pháp luật với giáo dục đạo đức, giáo dục văn hoá truyền thống và bồi dưỡng, rèn luyện ý thức tự nguyện, tự giác tìm hiểu, chấp hành pháp luật trong cán bộ, công chức, nhân dân. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phải được tiến hành đồng bộ với việc tổ chức thực hiện pháp luật và cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân.

6. Đầu tư hợp lý, hiệu quả các phương tiện, điều kiện phục vụ và các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, đặc biệt là ở những địa bàn xảy ra nhiều vi phạm pháp luật và những vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Huy động các nguồn lực của cộng đồng và sự hỗ trợ của các tổ chức nước ngoài tham gia vào công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân chấp hành pháp luật.

B. NHỮNG NỘI DUNG CHỦ YẾU

1. Tập trung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho sáu nhóm đối tượng: cán bộ, công chức, viên chức; người dân thành phố, người dân nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số; cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang; thanh thiếu niên; người sử dụng lao động, người lao động trong các doanh nghiệp; người nước ngoài ở Việt Nam và người Việt Nam ở nước ngoài.

Nội dung pháp luật được lựa chọn tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, địa bàn. Tập trung tuyên truyền văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống cán bộ, nhân dân và những văn bản quy phạm pháp luật do Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác ban hành. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống các tệ nạn xã hội; an toàn giao thông; vệ sinh an toàn thực phẩm; thực hiện quy chế dân chủ cơ sở...

2. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật từ trung ương đến cơ sở. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, ứng dụng kỹ thuật, phương tiện hiện đại đáp ứng yêu cầu của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong tình hình mới.

3. Đổi mới, nâng cao hiệu quả các hình thức, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật hiện có; triển khai trên diện rộng những hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật mới đang phát huy hiệu quả trên thực tế. Hướng mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về cơ sở.

4. Xây dựng và từng bước hoàn thiện thể chế về phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, đáp ứng yêu cầu của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Xây dựng và trình Quốc hội ban hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật.

5. Nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp và sự tham gia tích cực của các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

6. Các đề án trọng tâm của Chương trình

a) Đề án thứ nhất: tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số

- Cơ quan chủ trì: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Ủy ban Dân tộc, Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

b) Đề án thứ hai: củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: Bộ Nội vụ, Ban Tuyên giáo Trung ương.

c) Đề án thứ ba: nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường

- Cơ quan chủ trì: Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh.

d) Đề án thứ tư: tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội .

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

7. Xây dựng và thực hiện các đề án trọng điểm của Chương trình. Gắn việc thực hiện Chương trình với các Đề án thuộc Chương trình hành động quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn từ năm 2005 đến năm 2010 (ban hành kèm theo Quyết định số 212/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ) và lồng ghép với các Chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác.

C. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Củng cố, phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp, cán bộ pháp chế, cán bộ, công chức các cơ quan thực thi pháp luật. Định kỳ tổ chức các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, tập huấn kiến thức, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, cuộc thi người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giỏi nhằm động viên, khuyến khích, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức thường xuyên trau dồi kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao hiệu quả, chất lượng công việc. Phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên tuyên giáo các cấp trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật;

b) Xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu pháp luật và các điều kiện hỗ trợ cần thiết khác để nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, phóng viên, biên tập viên pháp luật trong các cơ quan báo chí, xuất bản, giáo viên dạy môn giáo dục công dân, pháp luật đủ về số lượng, có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ và kinh nghiệm thực tiễn. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng về ngoại ngữ và tiếng dân tộc cho đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại những địa bàn liên quan;

c) Phát huy vai trò của các luật gia, cán bộ công đoàn, cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, đội thanh niên tình nguyện, cán bộ của các tổ chức chính trị - xã

hội, tổ chức xã hội và tổ chức xã hội nghề nghiệp để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hình thức, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật

Tuỳ từng đối tượng phổ biến, giáo dục pháp luật, điều kiện cụ thể của Bộ, ngành, địa phương việc phổ biến, giáo dục pháp luật được thực hiện bằng các hình thức, biện pháp chủ yếu sau đây:

a) Tăng cường giới thiệu các quy định pháp luật thông qua hình thức tuyên truyền miệng

Thực hiện tốt Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 15 tháng 10 năm 2007 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới. Tập huấn, giới thiệu văn bản pháp luật mới và những văn bản pháp luật liên quan đến chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ và cuộc sống của nhân dân. Chú trọng việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến tới tận cơ sở, người dân. Đổi mới phương pháp giới thiệu văn bản pháp luật theo hướng tăng cường trao đổi, đối thoại, thảo luận, giải đáp những yêu cầu từ phía người được tuyên truyền nhằm nâng cao tính chủ động trong việc tiếp nhận kiến thức pháp luật.

b) Nâng cao chất lượng dạy và học pháp luật trong nhà trường ở các cấp học và trình độ đào tạo

- Xây dựng, hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục pháp luật chính khoá phù hợp với từng cấp học và trình độ đào tạo; đổi mới phương pháp dạy và học pháp luật theo hướng nâng cao tính chủ động, tích cực của học sinh, sinh viên và tính thực tiễn trong bài giảng của giáo viên, giảng viên;

- Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên được tham gia các đợt sinh hoạt chính trị pháp lý, sinh viên chuyên ngành luật cần được tiếp cận tìm hiểu các hoạt động xây dựng pháp luật, thực hiện pháp luật;

- Nghiên cứu, xây dựng và ứng dụng bộ công cụ hỗ trợ dạy và học môn giáo dục công dân, pháp luật, bao gồm: sách, tài liệu tham khảo, đĩa hình, giáo cụ trực quan khác;

- Xây dựng các trung tâm nghiên cứu và tư vấn pháp luật tại các cơ sở đào tạo cử nhân luật tạo điều kiện cho sinh viên được rèn luyện, trau dồi kiến thức lý luận và khả năng vận dụng trong thực tiễn;

- Tổ chức cuộc thi giáo viên dạy giỏi, học sinh học giỏi môn giáo dục công dân, pháp luật.

c) Phát huy hiệu quả tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Tích cực huy động sức mạnh và lợi thế sẵn có của các phương tiện thông tin đại chúng trong việc phổ biến, giáo dục pháp luật; mở chuyên mục mới, tăng thời lượng,

bảo đảm chính xác về nội dung, hình thức thể hiện phong phú, hấp dẫn. Nâng cao tính định hướng, hướng dẫn dư luận xã hội khi phổ biến, thông tin pháp luật. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên báo chí bằng tiếng dân tộc thiểu số và tiếng nước ngoài;

- Sử dụng tối đa các phương tiện phát thanh và truyền hình của các địa phương trong việc phổ biến, giáo dục pháp luật; quan tâm đầu tư trang bị cơ sở vật chất, kỹ thuật cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng số lượng và chất lượng các loại tài liệu pháp luật khác để hỗ trợ cho việc tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở.

d) Đa dạng hoá các loại tài liệu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bao gồm: sách, tờ gấp, băng, đĩa hình, đĩa tiếng, lịch, pa nô, áp phích. Các ấn phẩm pháp luật phổ thông cần được phát miễn phí tới người dân. Chú trọng tài liệu song ngữ dành cho đồng bào dân tộc thiểu số, người nước ngoài ở Việt Nam, người Việt Nam ở nước ngoài.

đ) Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng tài liệu từ tủ sách pháp luật xã, phường, thị trấn và tủ sách pháp luật ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học

- Căn cứ vào danh mục công bố văn bản pháp luật đã hết hiệu lực của các cơ quan có thẩm quyền, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học rà soát, cập nhật, bổ sung sách pháp luật mới phù hợp với yêu cầu sử dụng của cán bộ và nhân dân, chú trọng bổ sung sách pháp luật phổ thông, sách hỏi đáp pháp luật. Khai thác có hiệu quả Công báo và tài liệu trong tủ sách pháp luật. Xây dựng phong trào đọc sách pháp luật trong nhân dân;

- Đa dạng hoá các loại hình tủ sách pháp luật. Tiến tới kết hợp mô hình tủ sách pháp luật truyền thống với tủ sách pháp luật điện tử. Đẩy mạnh việc luân chuyển sách pháp luật giữa tủ sách pháp luật xã, phường, thị trấn và điểm bưu điện văn hoá xã, nhà văn hoá khu phố, thôn, xóm, tủ sách pháp luật, ngăn sách pháp luật cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học. Duy trì, củng cố và phát triển tủ sách pháp luật đặc thù cho các vùng, miền.

e) Phát huy vai trò của hoạt động hoà giải ở cơ sở trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Kiện toàn, củng cố đội ngũ cán bộ quản lý công tác hoà giải từ trung ương đến cơ sở;

- Đổi mới công tác bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hoà giải cho đội ngũ hoà giải viên cơ sở, chú trọng đến cán bộ tư pháp ở xã, phường, thị trấn, hoà giải viên là người dân tộc thiểu số;

- Định kỳ cung cấp tài liệu, tổ chức giao lưu, hội thi tạo điều kiện thuận lợi cho các hoà giải viên gặp gỡ, trao đổi và học tập kinh nghiệm.

g) Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động của các loại hình câu lạc bộ pháp luật

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ pháp luật. Tập trung đổi mới tổ chức tuyên truyền pháp luật tại câu lạc bộ theo hướng sinh hoạt pháp luật theo chuyên đề, trao đổi, giải đáp những tình huống pháp luật từ thực tiễn; đảm bảo kinh phí một phần từ nguồn ngân sách nhà nước và trên cơ sở huy động tham gia đóng góp của các tổ chức, cá nhân để duy trì hoạt động của câu lạc bộ;

- Tiếp tục thực hiện việc lồng ghép nội dung pháp luật vào sinh hoạt của các loại hình câu lạc bộ khác. Phát huy hiệu quả hoạt động của câu lạc bộ pháp chế doanh nghiệp để thu hút sự tham gia và đáp ứng kịp thời nhu cầu tìm hiểu, áp dụng pháp luật của doanh nghiệp;

- Khuyến khích đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo pháp luật tham gia cộng tác trong việc tổ chức và sinh hoạt câu lạc bộ pháp luật.

h) Đổi mới và đa dạng hoá các hình thức thi tìm hiểu pháp luật, giao lưu, sinh hoạt văn hoá, văn nghệ có lồng ghép nội dung pháp luật

Phát huy hiệu quả của hình thức thi viết, thi qua hình thức sân khấu hoá, thi tìm hiểu pháp luật trên truyền hình; tổ chức thi tìm hiểu pháp luật trên mạng Internet; chú trọng lồng ghép nội dung pháp luật vào các buổi giao lưu, sinh hoạt văn hoá, văn nghệ. Xây dựng các tác phẩm điện ảnh, sân khấu, mở trại sáng tác văn học về đề tài pháp luật.

i) Phát triển mạnh mẽ các loại hình tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, cung cấp văn bản pháp luật, sử dụng triệt để công nghệ thông tin trong phổ biến, giáo dục pháp luật, thử nghiệm hình thức giải đáp pháp luật trực tuyến trên mạng Internet

- Tăng cường kết hợp phổ biến, giáo dục pháp luật với trợ giúp pháp lý lưu động cho các xã đặc biệt khó khăn miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc đáp ứng nhu cầu được giải đáp những vướng mắc về pháp luật trong nhân dân. Mở rộng và nâng cao chất lượng các loại hình trợ giúp pháp lý, trung tâm tư vấn pháp luật, tổ tư vấn pháp luật thuộc các tổ chức chính trị - xã hội và các đoàn thể xã hội khác;

- Thử nghiệm hình thức giải đáp pháp luật qua thư điện tử, gửi ý kiến giải đáp qua đường bưu điện và thực hiện các buổi giao lưu trực tuyến trên mạng Internet;

- Xây dựng các trang thông tin điện tử (Website) cung cấp văn bản pháp luật miễn phí.

k) Đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động thực thi pháp luật của các cơ quan nhà nước

- Thực hiện lồng ghép tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và hoạt động thực thi công vụ của cơ quan thanh tra, quản lý thị trường, kiểm lâm, hải quan, thuế...;

- Xây dựng, thực hiện chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng pháp luật và nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho từng đối tượng.

l) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua việc xây dựng, thực hiện hương ước của thôn, làng, bản, ấp, quy chế của cơ quan, điều lệ của các tổ chức

đoàn thể xã hội; thực hiện lồng ghép với các chương trình kinh tế - xã hội khác đang được triển khai; phát động các đợt cao điểm, tháng cao điểm trong việc thực hiện, chấp hành pháp luật. Thực hiện ký cam kết gia đình không có thành viên vi phạm pháp luật. Xây dựng các điểm sáng về chấp hành pháp luật ở cộng đồng dân cư.

m) Tổ chức các cuộc điều tra thăm dò dư luận xã hội để thu thập thông tin phản hồi của cán bộ, nhân dân về hiệu quả thực thi pháp luật, nhu cầu thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật để từ đó điều chỉnh nội dung, hình thức, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với yêu cầu của thực tiễn.

Điều tra thăm dò dư luận xã hội cần được tiến hành bằng nhiều hình thức: lấy ý kiến vào dự thảo luật; điều tra, khảo sát trực tiếp thông qua phỏng vấn, phiếu khảo sát, đặt hòm thư góp ý; xây dựng chuyên mục về nhu cầu thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng; thu thập những yêu cầu cần được phổ biến, giáo dục pháp luật từ phía người dân thông qua Hội luật gia, Đoàn luật sư, công ty tư vấn luật, Trung tâm trợ giúp pháp lý và các tổ chức, đoàn thể xã hội khác.

3. Hoàn thiện thể chế về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Xây dựng Dự án Luật phổ biến, giáo dục pháp luật trình Quốc hội khoá XII; ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn thi hành khi luật được thông qua;

b) Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm kịp thời, đầy đủ cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

Nghiên cứu, xây dựng chế độ hỗ trợ cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

4. Đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Đầu tư về cơ sở vật chất, tăng cường ứng dụng kỹ thuật, phương tiện hiện đại để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Huy động sự tham gia, đóng góp tự nguyện của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

D. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Kinh phí thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật được bố trí trong kế hoạch ngân sách hàng năm cho các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, các địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và huy động từ sự đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí thực hiện Chương trình phải được quản lý và sử dụng có hiệu quả, đúng pháp luật.

Đ. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. THỜI GIAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Năm 2008: các Bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình; các bộ, ngành được giao chủ trì đề án có trách nhiệm xây dựng đề án chi tiết và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. Từ năm 2009 - 2012: triển khai các nội dung của Chương trình và các đề án trọng tâm của Chương trình. Năm 2010 tổ chức sơ kết đánh giá và đề xuất các giải pháp để hoàn thành mục tiêu của Chương trình.

3. Năm 2012: tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình này, trên cơ sở đó khẳng định những mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp, rút ra những bài học, kinh nghiệm cần thiết để triển khai tốt công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong giai đoạn tiếp theo.

II. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Bộ Tư pháp:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi các cấp, các ngành thực hiện có hiệu quả Chương trình; định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện lên Thủ tướng Chính phủ, đề xuất các giải pháp chủ yếu thực hiện hiệu quả Chương trình;

b) Chủ trì đôn đốc, phối hợp với các bộ, ngành xây dựng chi tiết các đề án trọng tâm của Chương trình trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

c) Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý, điều hành thực hiện Chương trình; chủ trì đề xuất giải pháp kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở Trung ương và địa phương;

d) Là cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở các Bộ, ngành và địa phương;

đ) Chỉ đạo, hướng dẫn Sở Tư pháp tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành văn bản về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức triển khai tại địa phương;

e) Thông tin pháp luật, biên soạn, phát hành các tài liệu phục vụ triển khai Chương trình. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật ở xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp và trường học. Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch thực hiện việc luân chuyển sách pháp luật giữa các điểm bưu điện văn hoá xã với thư viện xã, tủ sách pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động cũng như làm phong phú về chủng loại, sát hợp về nội dung theo yêu cầu của nhân dân;

g) Kiểm tra, sơ kết, tổng kết và thực hiện chế độ khen thưởng hoặc đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật;

h. Chủ trì xây dựng và triển khai thực hiện đề án: Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo:

a) Chỉ đạo công tác giảng dạy pháp luật trong nhà trường, đưa nội dung giáo dục pháp luật phù hợp vào tất cả các cấp học, trình độ đào tạo. Phối hợp với Bộ Tư pháp hoàn thiện chương trình, giáo trình, sách giáo khoa và các tài liệu hướng dẫn học môn giáo dục công dân, pháp luật theo phương châm kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý luận và thực tiễn, học đi đôi với hành. Lựa chọn nội dung pháp luật hợp lý, có hệ thống và đảm bảo hiệu quả thiết thực;

b) Bổ sung đủ số lượng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên môn giáo dục công dân, giảng viên pháp luật. Xây dựng chính sách để đào tạo bổ sung, bồi dưỡng, chuẩn hoá và có chế độ đãi ngộ phù hợp với đội ngũ giáo viên, giảng viên pháp luật, giáo dục công dân;

c) Xây dựng và ứng dụng bộ công cụ hỗ trợ dạy và học môn giáo dục công dân, pháp luật;

d) Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc học môn giáo dục công dân, pháp luật trong nhà trường;

đ) Chủ trì xây dựng và triển khai có hiệu quả đề án: nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông:

a) Chỉ đạo việc xây dựng, củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục thông tin, phổ biến pháp luật phục vụ cán bộ và nhân dân trên các báo, đài, trang thông tin điện tử;

b) Chỉ đạo việc củng cố, phát triển đội ngũ phóng viên, biên tập viên chuyên trách về pháp luật của các cơ quan thông tin đại chúng ở Trung ương và địa phương. Thường xuyên bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ báo chí bảo đảm tuyên truyền đúng đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

4. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn việc xây dựng, củng cố và hoàn thiện các thiết chế văn hoá - thông tin cơ sở để đưa nội dung pháp luật tới nhân dân thông qua các hoạt động văn hoá, văn nghệ, lễ hội, hội thi, hội diễn, sinh hoạt nhà văn hoá, câu lạc bộ, triển lãm và lồng ghép tuyên truyền pháp luật thông qua các hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch nhân các ngày lễ lớn của đất nước;

b) Tuyên truyền biểu dương gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến trong chấp hành pháp luật; đấu tranh bài trừ mê tín, các hủ tục, bạo lực gia đình, các tệ nạn xã hội và các loại văn hoá phẩm bạo lực, đồi trụy, các hiện tượng không lành mạnh trong lối sống và sinh hoạt văn hoá.

5. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực: việc làm, dạy nghề, lao động, tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội, an toàn lao động cho doanh nghiệp và các chính sách, pháp luật đối với người có công, bảo trợ xã hội, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, phòng, chống tệ nạn xã hội;

b) Chủ trì xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả đề án: tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp.

6. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng thuộc lĩnh vực quản lý đã được Chương trình phê duyệt;

b) Chủ trì xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả đề án: tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số.

7. Bộ Tài chính:

a) Bố trí ngân sách hàng năm cho các Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình và các đề án được ban hành kèm theo Chương trình này theo quy định của Luật ngân sách nhà nước;

b) Tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm kịp thời, đầy đủ cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp nghiên cứu, ban hành quy định pháp luật về chính sách hỗ trợ cho đội ngũ tuyên truyền viên làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

8. Bộ Ngoại giao:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người nước ngoài ở Việt Nam và người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

9. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, chỉ đạo, hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong lực lượng vũ trang.

10. Các cơ quan thông tin đại chúng, đặc biệt là Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam tiếp tục củng cố, xây dựng và duy trì các chuyên trang, chuyên mục thông tin, phổ biến pháp luật phục vụ cán bộ và nhân dân; tăng thời lượng phát thanh, truyền hình về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; Đài Truyền hình Việt Nam chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành nghiên cứu khả năng xây dựng kênh truyền hình đại chúng về pháp luật.

11. Các Bộ, các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

a) Trên cơ sở Chương trình và tình hình thực tế, các Bộ, ngành, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật dài hạn, hàng năm để triển khai ở Bộ, ngành mình; chịu trách nhiệm chính trong việc phổ biến, thông tin, hướng dẫn thực hiện các văn bản pháp luật do Bộ, ngành ban hành hoặc chủ trì dự thảo trình cơ quan có thẩm quyền ban hành; phối hợp với Bộ Tư pháp, các tổ chức đoàn thể ở Trung ương và chính quyền các cấp triển khai tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân, hội viên, đoàn viên; bố trí cán bộ có trình độ chuyên môn về pháp luật để theo dõi, thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; kiện toàn, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở các Bộ, ngành;

b) Bảo đảm kinh phí từ nguồn ngân sách thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo chế độ tài chính hiện hành;

c) Tiến hành kiểm tra, sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hàng quý, hàng năm; thông báo cho Bộ Tư pháp kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật để tổng hợp báo cáo Chính phủ;

d) Các Bộ, ngành, đoàn thể được giao chủ trì các đề án có trách nhiệm phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

đ) Các Bộ, ngành được giao chủ trì thực hiện Đề án, căn cứ vào mục tiêu, nội dung Đề án chi tiết, lập dự toán kinh phí gửi Bộ Tài chính tổng hợp trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và bố trí vào dự toán ngân sách hàng năm.

12. Đề nghị Toà án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao chỉ đạo, hướng dẫn việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân thông qua các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ kiểm sát viên, thẩm phán, hội thẩm nhân dân phương pháp, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

13. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên chủ động, phối hợp với các cơ quan nhà nước, tích cực vận động nhân dân tự giác tìm hiểu pháp luật, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, đẩy mạnh việc giám sát hoạt động thi hành pháp luật của các cơ quan nhà nước và cán bộ, công chức; kiến nghị với các cơ quan chức năng xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

14. Ủy ban nhân dân các cấp

a) Trên cơ sở Chương trình này, hướng dẫn của các Bộ, ngành, Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ và tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật;

b) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương;

c) Bảo đảm kinh phí từ ngân sách để thực hiện có hiệu quả Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật; lồng ghép các hoạt động của Chương trình này với các chương trình, dự án khác liên quan trên cùng địa bàn;

Ban hành văn bản hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương. Có chế độ hỗ trợ cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, hoà giải viên và những người làm công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

d) Chỉ đạo việc củng cố, kiện toàn tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp;

Việc củng cố, kiện toàn tổ chức của Hội đồng phải đảm bảo nâng cao hiệu quả hoạt động, phù hợp với đặc điểm, tình hình cụ thể, bảo đảm nguyên tắc thiết thực, hiệu quả và được thực hiện một cách nghiêm túc.

đ) Định kỳ hàng năm tiến hành sơ kết, đánh giá, báo cáo Bộ Tư pháp về kết quả thực hiện Chương trình. Thực hiện chế độ khen thưởng cho những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác này.

15. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Chương trình này./.